

Số: /KL-TTTH

Thanh Hoá, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾT LUẬN THANH TRA

### **Việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện sản xuất kinh doanh, quản lý chất lượng sản phẩm phân bón và thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước tại Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa**

Thực hiện Quyết định số 1306/QĐ-TTTH ngày 08/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Thanh Hoá về “Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện sản xuất kinh doanh, quản lý chất lượng sản phẩm phân bón và thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước tại 03 doanh nghiệp”.

Xét Báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra và giải trình của đơn vị được thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện sản xuất kinh doanh, quản lý chất lượng sản phẩm phân bón và thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước tại Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ**

1. Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Công ty) có địa chỉ trụ sở Lô 4, Khu công nghiệp Đình Hương, Tây Bắc Ga, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa. Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2802306067, đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 9 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 24 tháng 11 năm 2016 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất phân bón và hợp chất Ni tơ, sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột, sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, bán buôn thực phẩm.....

Hình thức kế toán áp dụng: Chứng từ ghi sổ.

Niên độ kế toán: Từ ngày 01/01 đến 31/12 hàng năm.

Hình thức hạch toán: Độc lập.

Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục thuế tỉnh Thanh hóa.

Hình thức kê khai, nộp thuế GTGT: Khấu trừ.

Vốn điều lệ: 9.000.000.000 đồng.

2. Công ty được Cục Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón số 0545/GCN-BVTV-PB ngày 16/8/2022, với nội dung chính:

- Hình thức sản xuất: Sản xuất phân bón và đóng gói phân bón;

- Công suất sản xuất: Phân bón vô cơ: 9.900 tấn/năm;
- Loại phân bón: Phân bón vô cơ (sử dụng bón rễ, bón lá) dạng bột, viên, hạt;
- Giấy chứng nhận có hiệu lực kể từ ngày 16/8/2022 đến ngày 15/8/2027.

## **II. KẾT QUẢ THANH TRA**

### **1. Việc chấp hành các quy định pháp luật về điều kiện sản xuất, buôn bán sản phẩm phân bón.**

#### ***a. Về điều kiện sản xuất sản phẩm phân bón***

Qua kiểm tra thực tế điều kiện sản xuất phân bón của Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số 0545/GCN-BVTV-PB ngày 16/8/2022 do Cục Bảo vệ thực vật cấp:

- *Về địa điểm:* Công ty sản xuất tại địa chỉ Lô 4, Khu công nghiệp Đình Hương, Tây Bắc Ga, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa là đúng với địa điểm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón. Công ty đã đầu tư trên khu đất có tổng diện tích khoảng 5.703,5 m<sup>2</sup>, bao gồm: Nhà điều hành khoảng: 107,2 m<sup>2</sup>, xưởng sản xuất khoảng: 1.402,8 m<sup>2</sup>; khu vực kho khoảng 1.282,5 m<sup>2</sup> và các công trình phụ trợ khác. Công ty đã bố trí khu nhà sản xuất, khu để nguyên vật liệu và khu để thành phẩm riêng biệt.

- *Về dây chuyền, máy móc, thiết bị:* Công ty có 02 dây chuyền để sản xuất phân bón vô cơ đang hoạt động sản xuất, phù hợp với quy mô, quy trình sản xuất, gồm: 01 dây chuyền dạng bột, dạng hạt sử dụng công nghệ tạo hạt vo viên, 01 dây chuyền sản xuất phân bón dạng viên sử dụng công nghệ ép viên.

- *Về phòng thử nghiệm:* Công ty không xây dựng phòng thử nghiệm riêng mà ký hợp đồng với Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng Nông, Lâm, Thủy sản Thanh Hóa để thực hiện kiểm nghiệm chất lượng phân bón (theo Hợp đồng kiểm nghiệm chất lượng phân bón số 01/HĐDV-TTKN&CN ngày 02/01/2025).

- *Về Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp:* Công ty được cấp Giấy chứng nhận ISO 9001:2015 tại Quyết định số 1197/QĐ-IQC-9K ngày 18/5/2023 có hiệu lực từ ngày 28/8/2024 đến ngày 27/8/2027.

- *Về khu vực chứa nguyên vật liệu và khu vực thành phẩm:* Công ty đã bố trí khu nhà sản xuất, khu để nguyên vật liệu và khu để thành phẩm riêng biệt.

- *Về trình độ của người trực tiếp điều hành sản xuất:* bà Hoàng Thị Dung (cán bộ công ty) trình độ đại học chuyên ngành nông học.

#### ***b. Về điều kiện buôn bán phân bón***

Công ty chỉ buôn bán sản phẩm phân bón do công ty sản xuất và nguyên vật liệu để sản xuất phân bón, nên không thuộc trường hợp phải có Giấy chứng

nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.

**Qua kiểm tra cho thấy:** Công ty đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất sản phẩm phân bón theo quy định như: đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, còn hiệu lực; dây chuyền sản xuất phù hợp với quy mô; đã ký hợp đồng thực hiện thử nghiệm chất lượng sản phẩm phân bón ...

## **2. Về việc quản lý chất lượng sản phẩm phân bón, tên, nhãn, quảng cáo phân bón.**

### **a. Về việc quản lý chất lượng phân bón**

- Ngày 18/5/2023, Công ty được cấp Giấy chứng nhận hợp quy (tại Quyết định số 1197/QĐCN-IQC-HQPB) cho danh mục 20 sản phẩm phân bón, có hiệu lực từ ngày 18/5/2023 đến ngày 17/5/2026. Đồng thời, Công ty đã ban hành 20 bộ Tiêu chuẩn cơ sở phân bón và Công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa có hiệu lực từ ngày 15/01/2024.

- Ngày 21/5/2024, Chi Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Sở Nông nghiệp &PTNT Thanh Hóa có Thông báo số 25/TB-TT&BVTV về việc tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy cho Công ty.

- Công ty đã ký Hợp đồng với Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng Nông, Lâm, Thủy sản Thanh Hóa để thực hiện kiểm nghiệm chỉ tiêu phân bón (theo Hợp đồng kiểm nghiệm chất lượng phân bón số 01/HĐ-TTKN&CN ngày 02/01/2025) và kiểm định cân đồng hồ, có hiệu lực đến ngày 31/7/2027.

- Công ty có bố trí nơi để vật phẩm thử nghiệm ở phòng riêng biệt, có tủ bảo quản, để các mẫu thử nghiệm đóng gói ni lông có ghi ngày tháng, tên loại phân bón (không ghi ký hiệu mẫu và chỉ tiêu kiểm tra, không ghi số lượng lô hàng, số lô, ...).

- Người thực hiện lấy mẫu để thử nghiệm là ông Phạm Văn Đỉnh (cán bộ của công ty) được cấp chứng chỉ đào tạo người lấy mẫu, mã số NLM-PB-10.288 cấp ngày 22/12/2010.

### **b. Về tên, nhãn và quảng cáo sản phẩm phân bón**

- Cục bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã công nhận tên, nhãn đối với 20 loại sản phẩm phân bón lưu hành tại Việt Nam cho Công ty (tại Quyết định số 186/QĐ-BVTV ngày 03/02/2023), có hiệu lực đến ngày 02/02/2028.

- Qua thanh tra chưa phát hiện Công ty thực hiện hoạt động quảng cáo phân bón thuộc trường hợp phải xác nhận nội dung quảng cáo theo quy định.

### **Qua kiểm tra cho thấy:**

- **Ưu điểm:** Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận Hợp quy cho các sản

phẩm do đơn vị sản xuất và còn hiệu lực; đã công bố bộ Tiêu chuẩn cơ sở phân bón và được Chi cục Bảo vệ thực vật tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy phân bón; đã lấy mẫu ngẫu nhiên để thử nghiệm các chỉ tiêu của từng loại phân bón, có phòng lưu mẫu và lưu kết quả thử nghiệm theo quy định. Trong năm 2025, Công ty không phải thu hồi, xử lý phân bón không bảo đảm chất lượng. Tên, nhãn phân bón ghi trên bao bì cơ bản tuân thủ quy định, phù hợp với Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam.

**- *Khuyết điểm, vi phạm:***

+ Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số phiếu thử nghiệm: Kết quả thử nghiệm chủ yếu chỉ có các thành phần  $N_{ts}$ ,  $P_2O_5$ ,  $K_2O_{hh}$ , thiếu chỉ tiêu chất lượng về độ ẩm và các chỉ số vi lượng: đồng, kẽm, bo, mangan... đối với một số loại phân bón là vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41, điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019 /BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Qua kiểm tra một số bao bì đang lưu trữ tại Công ty: trên bao bì mã phân bón hỗn hợp NK Long Điền Ròng Đỏ (mã PB02353) ghi chưa đúng thông tin nhãn sản phẩm phân bón lưu hành tại Việt Nam là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ.

Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện công ty sử dụng số bao bì trên để đóng gói hàng hóa, lưu thông trên thị trường.

+ Chứng chỉ của người thực hiện lấy mẫu để thử nghiệm (ông Phạm Văn Đính) đã hết hiệu lực nhưng chưa được cấp lại là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Trồng trọt.

+ Công ty chưa thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về tình hình sản xuất, kinh doanh phân bón gửi cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.

***Các khuyết điểm, vi phạm (tại mục 2 nêu trên) trách nhiệm trực tiếp thuộc về Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa.***

**3. Về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với NSNN năm 2025**

***a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh***

*ĐVT: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	SỐ BÁO CÁO (theo BCTC)	SỐ KIỂM TRA	CHÊNH LỆCH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.095.282.220	38.095.282.220	
2	Các khoản giảm trừ	0	0	

	doanh thu			
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.095.282.220	38.095.282.220	
4	Giá vốn hàng bán	35.449.903.112	35.449.903.112	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.645.379.108	2.645.379.108	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	857.407	857.407	
7	Chi phí tài chính	422.802.923	422.802.923	
8	Chi phí bán hàng	991.173.733	986.133.733	(5.040.000)
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	996.732.227	937.274.077	(59.458.150)
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	235.527.632	300.025.782	64.498.150
11	Thu nhập khác	208.983	208.983	0
12	Chi phí khác	0	0	0
13	Lợi nhuận khác	208.983	208.983	0
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	235.736.615	300.234.765	64.498.150
15	Các khoản điều chỉnh tăng, giảm LN kế toán để xác định LN chịu thuế	0	0	0
	- Các khoản chi không được trừ	0	0	0
	- Các khoản tăng LN chịu thuế	0	0	0
16	Tổng lợi nhuận tính thuế	235.736.615	300.234.765	64.498.150
	- Thu nhập được miễn thuế	0	0	0
	- Thu nhập được ưu đãi giảm 50 % thuế suất 10%	0	0	0
	- Thu nhập tính thuế 17%	235.736.615	300.234.765	64.498.150
17	Chi phí thuế TNDN phải nộp	40.075.225	51.039.910	10.964.685

**b. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước năm 2025**

*ĐVT: đồng*

<b>STT</b>	<b>Sắc thuế</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>	<b>Số phải nộp trong kỳ (hoặc được khấu trừ)</b>	<b>Số đã nộp trong kỳ (hoặc đã khấu trừ)</b>	<b>Số cuối kỳ</b>
1	Thuế GTGT	-	-	-	-
	- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	-	1.254.365.588	744.577.839	509.787.749
	- Thuế GTGT đầu ra phải nộp	-	744.577.839	744.577.839	-
2	Thuế TNDN	23.437.568	40.075.225	23.437.568	40.075.225
3	Thuế, phí, lệ phí và các khoản khác	-	78.095.569	78.095.569	-

***Qua kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với NSNN của Công ty Cổ phần phân bón Long Điền cho thấy:***

- ***Ưu điểm:*** Công ty đã lập và kê khai thuế hàng tháng, quý; lập và nộp báo cáo tài chính năm đầy đủ, đúng kỳ hạn. Hệ thống sổ sách kế toán, chứng từ cơ bản được lưu trữ đầy đủ, đảm bảo đúng theo quy định.

***- Khuyết điểm, vi phạm***

Qua kiểm tra phát hiện Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa đã xác định, kê khai các khoản thuế phải nộp NSNN năm 2025 chưa chính xác với tổng số tiền 11.466.536 đồng, gồm: thuế TNDN phải nộp tăng 10.964.685 đồng; thuế GTGT còn được khấu trừ giảm 501.851 đồng, cụ thể:

***\*) Về Thuế TNDN***

+ Giảm chi phí của hàng hóa, dịch vụ không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, không đủ điều kiện được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính với số tiền 46.348.150 đồng. Do đó, thu nhập để tính thuế TNDN của công ty tăng 46.348.150 đồng dẫn đến tiền thuế TNDN công ty phải nộp năm 2025 tăng tương ứng 7.879.185 đồng.

+ Giảm chi phí sửa chữa, thay thế trục in bao bì phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ (đối với phần trích vượt quá 03 năm) theo quy định Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính với số tiền 18.150.000 đồng. Do đó, thu nhập để tính thuế TNDN của công ty tăng

18.150.000 đồng dẫn đến tiền thuế TNDN công ty phải nộp năm 2025 tăng tương ứng 3.085.500 đồng.

Như vậy, từ những lý do trên, tổng số thuế TNDN công ty phải nộp năm 2025 tăng 10.964.685 đồng.

Công ty đã nộp đầy đủ số tiền trên về tài khoản chờ xử lý của Thanh tra tỉnh theo Quyết định của Chánh thanh tra tỉnh.

### ***\*) Về Thuế GTGT***

Thuế GTGT đầu vào giảm số tiền 501.851 đồng do điều chỉnh giảm thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, không đủ điều kiện được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế (như nêu trên). Dẫn đến thuế GTGT công ty phải nộp năm 2025 tăng 501.851 đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm 31/12/2025, công ty đang còn được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, do đó thuế GTGT đầu vào còn được khấu trừ năm 2025 giảm 501.851 đồng.

***Trách nhiệm trực tiếp đối với khuyết điểm vi phạm nêu trên thuộc về Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa***

## **III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

#### ***1.1. Ưu điểm***

- Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa đã được Cục Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón; đã đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất, kho nguyên liệu và kho thành phẩm riêng biệt có kết cấu tường xung quanh xây gạch, khung thép, mái lợp tôn đảm bảo thông thoáng và có độ sáng phù hợp; có 02 dây chuyền, máy móc thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu về quy mô và quy trình sản xuất phân bón theo hồ sơ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công ty kí hợp đồng với Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng Nông, Lâm, Thủy sản Thanh Hóa để thực hiện kiểm nghiệm chất lượng; đã được cấp Giấy chứng nhận hợp quy cho các sản phẩm còn hiệu lực. Trong quá trình sản xuất, Công ty có lấy mẫu thử nghiệm các chỉ tiêu của phân bón, có phòng lưu mẫu và kết quả thử nghiệm theo quy định. Trong năm 2025, Công ty không phải thu hồi, xử lý phân bón không bảo đảm chất lượng. Tên, nhãn phân bón ghi trên bao bì cơ bản tuân thủ quy định, phù hợp với Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam.

- Công ty đã lập và kê khai thuế hàng tháng, quý; lập và nộp báo cáo tài chính năm đầy đủ, đúng kỳ hạn. Hệ thống sổ sách kế toán, chứng từ cơ bản được lưu trữ đầy đủ, đảm bảo đúng theo quy định.

## ***1.2. Khuyết điểm, vi phạm***

Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các khuyết điểm vi phạm:

+ Tại một số Phiếu thử nghiệm: Kết quả thử nghiệm chủ yếu chỉ có các thành phần  $N_{ts}$ ,  $P_2O_5$ ,  $K_2O_{hh}$ , thiếu chỉ tiêu chất lượng về độ ẩm và các chỉ số vi lượng: đồng, kẽm, bo, mangan... đối với một số loại phân bón là vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41, điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019 /BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Một số bao bì đang lưu trữ tại Công ty ghi chưa đúng thông tin nhãn sản phẩm phân bón lưu hành tại Việt Nam là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ (tại thời điểm kiểm tra, chưa phát hiện công ty sử dụng số bao bì trên để đóng gói hàng hóa, lưu thông trên thị trường).

+ Chứng chỉ của người thực hiện lấy mẫu để thử nghiệm (ông Phạm Văn Đính) đã hết hiệu lực nhưng chưa được cấp lại là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Trồng trọt.

+ Công ty chưa thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về tình hình sản xuất, kinh doanh phân bón gửi cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.

- Các khuyết điểm, vi phạm khác như đã nêu tại phần II văn bản này.

## **2. Kiến nghị:**

### ***2.1. Đối với Công ty Cổ phần phân bón Long Điền Thanh Hóa***

- Khẩn trương khắc phục đầy đủ các khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra trong kết luận thanh tra; thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón được cấp và các quy định của pháp luật.

- Thực hiện thử nghiệm sản phẩm phân bón đầy đủ, đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành trước khi lưu thông sản phẩm trên thị trường.

- Rà soát, loại bỏ hoặc điều chỉnh các bao bì ghi chưa đúng thông tin nhãn sản phẩm phân bón lưu hành tại Việt Nam.

- Cử cán bộ công ty tham gia đào tạo, cấp lại chứng chỉ người lấy mẫu theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về tình hình sản xuất, kinh doanh phân bón theo quy định của pháp luật.

- Điều chỉnh số liệu kế toán theo đúng quy định hiện hành; chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.

## **2.2. Đối với Thuế tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện xử lý về thuế, tính tiền chậm nộp và phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Quản lý thuế cho Cổ phần phân bón Long Điền đối với số liệu vi phạm về thuế đã được chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

## **IV. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA**

Thanh tra tỉnh thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025:

- Công khai trước đối tượng thanh tra.
- Công khai trên trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (đề B/c);
- PCTT Trịnh Việt Hùng (đ/b);
- Thuế tỉnh Thanh Hóa (đề p/h);
- Cty CP phân bón Long Điền (đề t/h);
- Lưu: VT, P9, GsĐTT, Đoàn TTr.

**CHÁNH THANH TRA**

**Vũ Văn Đạt**